

Số: **04** /2018/QĐST-KDTM.

Quỳ Hợp, ngày 25 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH **CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự; Các điều 90, 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án KDTM thụ lý số: 03/2018/TLST-KDTM ngày 12 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần T Việt Nam.

Địa chỉ: Tháp B, 35 Hàng V, quận K, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện: Ông Phan Đức T, Tổng giám đốc.

Người được ủy quyền: Ông Đặng Văn T - Giám đốc chi nhánh Q - Ngân hàng thương mại cổ phần T Việt Nam.

Người được ủy quyền lại: Ông Lưu Song T – chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Q - Chi nhánh Q - Ngân hàng thương mại cổ phần T Việt Nam.

Địa chỉ: Khối H, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1974 .

Địa chỉ: Xóm HT, xã Y, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị L, sinh năm 1976

Địa chỉ: Xóm HT, xã Y, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lưu Song T, ông Nguyễn Đức H và bà Lê Thị L thỏa thuận: Ông Nguyễn Đức H phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần T Việt Nam số tiền nợ gốc là 328.000.000,đ (Ba trăm hai mươi tám triệu đồng) và tiền lãi tính đến ngày (17/7/2018) là 36.653.333,đ. Tổng cả gốc và tiền lãi là: 364.653.333,đ (Ba trăm sáu mươi tư triệu sáu trăm năm ba trăm ba ba đồng).

Ông Nguyễn Đức H phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi (kể từ ngày 17/7/2018) trở đi cho đến khi thanh toán hết khoản nợ gốc theo hợp đồng tín dụng số: 01/2016/6029285/HĐTD ngày 26/12/2016.

3. Trường hợp ông Nguyễn Đức H không trả được số tiền nợ gốc và tiền lãi nêu trên thì ông Nguyễn Đức H và bà Lê Thị L đồng ý giao tài sản thế chấp gồm 01 xe ô tô nhãn hiệu Cửu Long biển kiểm soát 37C- 098.24 đăng ký mang tên Nguyễn Đức H, theo hợp đồng thế chấp tài sản số 02/2014/6029285/HĐTC ngày 10/01/2014 và quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số U369330 do ủy ban nhân dân huyện Q cấp ngày 08/11/2001, theo hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2013/6029285/HĐTC ngày 10/01/2014 để Ngân hàng xử lý bán thu hồi nợ.

4. Về án phí: Ông Lưu Song T, ông Nguyễn Đức H và bà Lê Thị L thỏa thuận ông Nguyễn Đức H chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 9.116.333,đ (Chín triệu một trăm mười sáu ngàn ba trăm ba ba đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần T Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.120.000,đ (Mười triệu một trăm hai mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số 0007084 ngày 16/6/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THA DS huyện Q;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Cao Thị Nghệ

